

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK R'LẤP  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HS-ST  
Ngày: 23-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Văn Thành

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đắc Nhơn và ông Nguyễn Như Tạ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Hoà, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Huy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021:

**Trần Minh Tr**, sinh năm 1996 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H, sinh năm 1963 và bà Lê Kim Ph, sinh năm 1965; bị cáo chung sống như vợ chồng không có đăng ký kết hôn với chị Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1980 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015; con nhỏ nhất sinh năm 2017. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10-8-2021 đến nay - *Có mặt*.

*Bị hại:* Anh Lê Đình P, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Đoàn Văn Ph, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Anh Phan Ngọc L, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn 05, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Bà Lê Thị Kim Ph, sinh năm 1965, địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2017, anh Đoàn Văn Ph mua cây cao su trồng trên mảnh đất tại thôn Q, xã Đ, huyện Đ của ông Nguyễn Xuân T với giá 55.000.000 đồng. Sau khi đã thỏa thuận, thanh toán tiền xong, anh Ph gọi điện cho anh Phan Ngọc L để anh L gọi người đến cưa cắt, phân loại cây cao su mua được thành 02 loại: loại “bao bì” (*là những đoạn gỗ cao su có đường kính thân lớn hơn 10cm*) và loại “củi” (*là những đoạn gỗ cao su có đường kính thân nhỏ hơn 10cm*). Sau đó, anh L gọi điện thoại cho Trần Minh Tr để giao việc cắt vườn cây cao su mà anh Ph đã mua, tập kết thành đồng gần đường nhựa. Để thực hiện công việc, Tr thuê thêm một số người đàn ông đến để cưa, cắt, tập kết gỗ cây cao su.

Trong thời gian cưa, cắt cây cao su, Tr đang cần tiền trả nợ, chi tiêu cá nhân và biết anh Lê Đình P làm nghề buôn bán gỗ cây cao su nên nảy sinh ý định lừa bán số “củi” cao su cho anh P. Ngày 07/01/2018, Tr đưa ra thông tin là Tr đã mua vườn cao su này, loại “bao bì” đã bán, còn loại “củi” muốn bán cho anh Phúc. Anh P tin lời Tr là thật nên đồng ý mua số “củi” cao su với giá 700 đồng/kg. Chiều tối ngày 08/01/2018, Tr gọi điện thoại cho P vào bốc “củi” cao su. Anh P gọi điện cho tài xế tên T (*không rõ nhân thân, lai lịch*) điều khiển xe ô tô tải BKS: 48C-024.84 đến địa điểm tập kết “củi” cao su để bốc “củi” lên xe chở xuống xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước bán cho doanh nghiệp P. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Tr đến nhà gặp anh P, đề nghị ứng trước 7.000.000 đồng thì anh P đồng ý. Tr đã dùng số tiền này để trả nợ và

tiêu xài cá nhân hết. Sáng ngày 09/01/2021, Tr gọi điện cho anh P yêu cầu thanh toán hết số tiền “củi” nhưng anh P không đồng ý vì chưa cân được số “củi” cao su này. Cũng trong sáng ngày 09/01/2018, anh L, anh Ph phát hiện số “củi” cao su đã bị Tr bán cho anh P. Anh L gọi điện cho Tr nhưng Tr không thừa nhận việc đã bán số “củi” trên cho anh P. Sau đó Tr tắt điện thoại, bỏ trốn đến xã V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang để sinh sống. Do không liên lạc được với Tr nên anh L gọi điện thoại thông báo cho anh P biết số “củi” cao su trên là của anh Ph và hẹn gặp anh P để tìm hướng giải quyết. Theo phiếu cân hàng ngày 09/01/2018 do anh P cung cấp thì trọng lượng “củi” cao su do doanh nghiệp P cân được là 19.460 kg. Tuy nhiên, anh L, anh Ph và anh P không thống nhất được với nhau về hướng giải quyết vụ việc, nên ngày 15/01/2018, anh Ph trình báo sự việc đến cơ quan công an.

Quá trình điều tra Trần Minh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Kết luận định giá tài sản số 14/KLHĐĐG ngày 15/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: Tại thời điểm cần định giá là ngày 09/01/2018, giá trị thiệt hại về tài sản bị người khác bán đi là 19.460 kg củi đòn cao su có kích thước thân nhỏ hơn 10cm, chiều dài 1m-2m, củi tạp các loại không đồng đều là 14.205.800 đồng (*mười bốn triệu hai trăm lẻ năm nghìn tám trăm đồng*).

Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 14-9-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R’Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đăk R’Lấp để xét xử Trần Minh Tr về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Trần Minh Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông truy tố bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R’Lấp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các tình tiết buộc tội,

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh Tr phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh Tr từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, mẹ của bị cáo là bà Lê Kim Ph đã bồi thường cho anh Lê Đình P số tiền 7.000.000 đồng. Anh P không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

Anh Lê Đình P đã thỏa thuận, bồi thường cho anh Đoàn Văn Ph số tiền 18.750.000 đồng từ việc bán “củi” cao su. Anh Ph không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Minh Tr không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Ngày 07-01-2018, Trần Minh Tr đã

đưa ra thông tin gian dối, tự nhận 19.460 kg gỗ cao su dạng “củ” của anh Đoàn Văn Ph là của mình để lừa bán cho anh Lê Đình P với giá 700đ/kg. Trước thông tin do Tr đưa ra, làm cho anh Lê Đình P nhầm tưởng bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp thật nên đã đưa trước cho Tr số tiền 7.000.000 đồng để mua số “củ” trên. Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên của anh P, Tr bỏ trốn khỏi địa phương. Kết luận định giá tài sản số 14/KLHĐĐG ngày 15-3-2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: Trị giá của 19.460 kg gỗ cao su dạng “củ” tại thời điểm bị chiếm đoạt là 14.205.800 đồng (*mười bốn triệu hai trăm lẻ năm nghìn tám trăm đồng*). Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

“*Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản*

*1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*... ”*

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rằng quyền sở hữu tài sản của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, bất kỳ hành vi chiếm đoạt trái phép nào cũng đều bị xử lý nghiêm theo quy định, nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân cộng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Lê Đình

P số tiền 7.000.000 đồng. Do vậy bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự*: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Lê Đình P số tiền 7.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Anh Lê Đình P đã thỏa thuận, bồi thường cho anh Đoàn Văn Ph số tiền 18.750.000 đồng từ việc bán “củi” cao su. Anh Ph không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

[5]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo Trần Minh Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Tr phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Trần Minh Tr 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-8-2021.

**2. Về án phí**: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Minh Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời

hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Văn Thành**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Văn Thành**